

THÔNG BÁO

Mức điểm nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển đại học năm 2023

Căn cứ Công văn số 2082/BGDĐT-GDDH ngày 21/7/2023; Công văn số 2083/BGDĐT-GDDH ngày 21/7/2023 của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc quy định ngưỡng đảm bảo chất lượng các ngành thuộc nhóm ngành đào tạo giáo viên và nhóm ngành sức khỏe năm 2023; Đề án tuyển sinh đại học năm 2023, Trường Đại học Tây Nguyên thông báo mức điểm nhận hồ sơ (điểm sàn) xét tuyển đại học theo các phương thức xét tuyển năm 2023 như sau:

1. Mức điểm nhận hồ sơ

TT	Mã ngành	Tên ngành	Điểm sàn (mức điểm nhận hồ sơ) theo từng phương thức xét tuyển		
			Xét điểm thi THPT	Xét điểm thi ĐGNL	Xét học bạ
1	7720101	Y khoa	23,0	850	Không xét
2	7720301	Điều dưỡng	19,0	700	18,0
3	7720601	Kỹ thuật xét nghiệm y học	19,0	700	18,0
4	7140201	Giáo dục Mầm non	19,0	700	18,0
5	7140206	Giáo dục Thể chất	18,0	600	18,0
6	7140202	Giáo dục Tiểu học	19,0	700	18,0
7	7140202JR	Giáo dục Tiểu học – Tiếng J'rai	19,0	700	18,0
8	7140205	Giáo dục Chính trị	19,0	700	18,0
9	7140209	Sư phạm Toán học	19,0	700	18,0
10	7140211	Sư phạm Vật lý	19,0	700	18,0
11	7140212	Sư phạm Hóa học	19,0	700	18,0
12	7140213	Sư phạm Sinh học	19,0	700	18,0
13	7140217	Sư phạm Ngữ văn	19,0	700	18,0
14	7140231	Sư phạm Tiếng Anh	19,0	700	18,0
15	7140247	Sư phạm Khoa học tự nhiên	19,0	700	18,0
16	7220201	Ngôn ngữ Anh	15,0	600	18,0
17	7229001	Triết học	15,0	600	18,0
18	7229030	Văn học	15,0	600	18,0
19	7310101	Kinh tế	15,0	600	18,0
20	7310105	Kinh tế phát triển	15,0	600	18,0
21	7340101	Quản trị kinh doanh	15,0	600	18,0
22	7340121	Kinh doanh thương mại	15,0	600	18,0
23	7340201	Tài chính - Ngân hàng	15,0	600	18,0
24	7340301	Kế toán	15,0	600	18,0

TT	Mã ngành	Tên ngành	Điểm sàn (mức điểm nhận hồ sơ) theo từng phương thức xét tuyển		
			Xét điểm thi THPT	Xét điểm thi ĐGNL	Xét học bạ
25	7620115	Kinh tế nông nghiệp	15,0	600	18,0
26	7420201	Công nghệ sinh học	15,0	600	18,0
27	7480201	Công nghệ thông tin	15,0	600	18,0
28	7510406	Công nghệ kỹ thuật môi trường	15,0	600	18,0
29	7540101	Công nghệ thực phẩm	15,0	600	18,0
30	7620110	Khoa học cây trồng	15,0	600	18,0
31	7620112	Bảo vệ thực vật	15,0	600	18,0
32	7620205	Lâm sinh	15,0	600	18,0
33	7850103	Quản lý đất đai	15,0	600	18,0
34	7620105	Chăn nuôi	15,0	600	18,0
35	7640101	Thú y	15,0	600	18,0

2. Điều kiện bổ sung

- Đối với ngành Giáo dục Mầm non (GDMN) và ngành Giáo dục Thể chất (GDTC):
 - + Thí sinh phải có điểm các môn năng khiếu đạt từ 5,0 trở lên;
 - + Đối với thí sinh xét bằng điểm thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) kết hợp với điểm thi năng khiếu, điểm thi môn văn hóa trong tổ hợp xét tuyển phải đạt điều kiện sau:
 $[(\text{Điểm thi môn văn hóa}) + (\text{điểm ưu tiên (nếu có)} * 1/3)]$ đạt từ 6,33 trở lên đối với ngành GDMN hoặc đạt từ 6,0 trở lên đối với ngành GDTC mới đủ điều kiện xét tuyển.
- Đối với ngành Ngôn ngữ Anh, ngành Sư phạm Tiếng Anh, thí sinh xét tuyển theo phương thức xét kết quả thi tốt nghiệp THPT hoặc kết quả học tập THPT (học bạ) phải có điểm môn Tiếng Anh đạt từ 6,0 (sáu) trở lên mới đủ điều kiện xét tuyển.
- Đối với phương thức xét học bạ và phương thức xét điểm thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, ngoài điều kiện về điểm ở các mục trên, thí sinh phải có học lực lớp 12 hoặc điểm xét tốt nghiệp hoặc các điều kiện khác đạt yêu cầu ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của Quy chế tuyển sinh và thông báo tuyển sinh của Nhà trường.

Nhà trường thông báo để thí sinh biết và điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển.

Thông tin chi tiết liên quan đến công tác tuyển sinh xin liên hệ: Phòng Truyền thông và Tư vấn tuyển sinh, Trường Đại học Tây Nguyên, điện thoại: 02623817397; Hotline/Zalo: 0965164445; Website: <http://tuyensinh.ttn.edu.vn>; Fanpage: www.fb.com/tvtsttn

Nơi nhận:

- Phòng TT&TVTS (đăng lên website);
- Lưu: VT, ĐT (T.6b)



TS. Nguyễn Thanh Lữ